

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2026, về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Võ Hữu T, sinh ngày 10/02/1994;

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường A, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 01/01/1984;

Địa chỉ cũ: Ấp A, xã A (Nay Ấ, phường A, tỉnh Đồng Tháp).

Địa chỉ hiện nay: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (Nay là ấp L, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Võ Hữu T và anh Nguyễn Văn L tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn L thống nhất trả cho anh Võ Hữu T số tiền 92.345.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Võ Hữu T cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Văn L phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận thỏa thuận như sau:

Anh Võ Hữu T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh Võ Hữu T 2.309.000 đồng (Hai triệu ba trăm linh chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (Do Nguyễn Minh C nộp thay) theo biên lai số: 0002459 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.309.000 đồng (Hai triệu ba trăm linh chín nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thành Trung**